

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 779/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hoá danh mục thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 143/TTr-SNNMT ngày 06/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 28 thủ tục hành chính (TTHC) chuẩn hoá trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh (trong đó: cấp tỉnh 21 TTHC, cấp huyện 06 TTHC, cấp xã 01 TTHC).

(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)



Điều 2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Rà soát, cập nhật đăng tải công khai đầy đủ nội dung TTHC được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; niêm yết công khai TTHC tại đơn vị giải quyết.

- Rà soát, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ; cập nhập, điều chỉnh quy trình điện tử trong giải quyết TTHC theo nội dung công bố tại Quyết định này. Thời hạn hoàn thành chậm ngày 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh

- Đăng tải nội dung Quyết định trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường niêm yết công khai TTHC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; chỉ đạo Chi nhánh Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện, Điểm Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn niêm yết công khai TTHC tại đơn vị giải quyết.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2025.

Thay thế nội dung TTHC đã được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh đã ban hành đối với danh mục TTHC được công bố chuẩn hoá tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ (đề p/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- CV NN-TNMT;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)



TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
I	Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh						
1.	1.012921	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	- Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Không	Điều 4, điểm a khoản 1 Điều 7, khoản 1, 3 Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định thanh lý rừng trồng
2.	1.011470	Phê duyệt Phương án khai thác	- Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau:	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	- Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
		thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	+ Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường			nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản; - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.
3.	3.000198	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt và Kiểm lâm	Trong thời hạn 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Công nhận lâm phần tuyển chọn: 600.000 đồng/lô giống; - Công nhận vườn giống: 2.400.000 đồng/vườn giống; - Bình	- Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp. - Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015. - Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
						tuyên, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động bình tuyên, công nhận do cơ quan địa phương thực hiện.	Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.
4.	1.007918	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Chủ đầu tư nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
		trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư	https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường			
5.	1.007917	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Chủ dự án nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa); Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa).	Không	- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp; - Điều 2 Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
							PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.
6.	1.007916	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Chủ dự án nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	(i) Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. (ii) Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn: + Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 57 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. + Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá	Không	- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp; - Điều 2 Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
					trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 37 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế; 42 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.		sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL-quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
7.	1.000081	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Chủ rừng nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Lâm nghiệp
8.	1.000058	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và	15 ngày làm việc	Không	Điều 75 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
9.	1.000055	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	- Cách thức thực hiện: Chủ rừng là tổ chức không thuộc đối tượng quy định tại Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT) nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Môi trường Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường	28 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	- Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững. - Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
10.	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Hội đồng nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
11.	1.012691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	<i>- Cách thức thực hiện:</i> Chủ rừng nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
12.	1.012689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	<i>- Cách thức thực hiện:</i> Chủ rừng nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
			Ninh.				
13.	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định giao rừng: 35 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức: 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
14.	1.012690	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Chủ rừng nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
		thuộc địa phương quản lý	bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường			
15.	1.012413	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	<i>- Cách thức thực hiện:</i> Chủ đầu tư dự án nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	a) Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 12 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ. b) Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành chủ quản: 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
16.	3.000160	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế	Tổ chức nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Doanh nghiệp đăng ký vào Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan thực hiện:	- Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Trường hợp phải kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm	Không	Chương III Nghị định số 102/2020/NĐ-CP; khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15, khoản 16, khoản 17, khoản 18 Điều 1 và khoản 8 Điều 2 Nghị định

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
		biển, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	+ Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Chi cục Trồng trọt và Kiểm lâm	việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.		số 120/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/9/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam
17.	3.000159	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan thực hiện: Hạt Kiểm lâm	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Cơ quan kiểm lâm sở tại quyết định tăng thời hạn kiểm tra (khi có thông tin vi phạm): 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Không	Điều 8, Điều 9 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP; khoản 7, khoản 8, khoản 9 Điều 1 và khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 2 Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL-quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
18.	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Số 11A Lý Thái Tổ, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng nhân dân tỉnh Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Trường hợp Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
19.	1.004815	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan thực hiện: Cơ quan cấp mã số (Chi cục Trồng trọt và Kiểm lâm đối với trường hợp đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài thực vật rừng, động vật rừng Nhóm II và các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục II, III CITES, trừ loài thủy sản thuộc Phụ lục II CITES; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản đối với trường hợp đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài thủy sản thuộc Phụ lục II CITES)	- Thời gian cấp mã số: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần kiểm tra thực tế các điều kiện nuôi, trồng, không quá 30 ngày. - Đối với các loài động vật hoang dã thuộc Phụ lục CITES thuộc các lớp thú, chim, bò sát lằn đầu tiên đăng ký nuôi tại cơ sở: + Thời gian Cơ quan cấp mã số gửi văn bản đề nghị xác nhận đến Cơ quan khoa học CITES Việt Nam: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. + Thời gian Cơ quan khoa học CITES Việt Nam trả lời bằng văn bản: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cơ quan cấp mã số.	Không	- Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. - Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
20.	1.000047	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan thực hiện: Hạt kiểm lâm	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Điều 7 Thông tư 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản
21.	1.000045	Xác nhận bảng kê lâm sản	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Ninh.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan thực hiện: Hạt kiểm lâm	- Trường hợp không phải xác minh: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp: Không quá 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	- Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản; - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023. của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
			Ninh; địa chỉ: số 11A - Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.		lệ.		tư trong lĩnh vực lâm nghiệp; - Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; - Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; - Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.



TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
II							
Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện							
1.	1.012922	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	- Cách thức thực hiện: Chủ rừng hoặc người đại diện nhóm hộ, tổ hợp tác nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Hạt kiểm lâm Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Hạt kiểm lâm	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định thanh lý rừng trồng
2.	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia	- Cách thức thực hiện: Chủ rừng hoặc người đại diện nhóm hộ, tổ hợp tác nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện.	22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	- Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT, ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên-VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
		đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Công dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện.	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND cấp huyện			- Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.
3.	1.011471	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	- Cách thức thực hiện: Chủ rừng hoặc tổ chức, cá nhân được chủ rừng ủy quyền nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Công dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Công dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND cấp huyện	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	- Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản; - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp



TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
4.	1.007919	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư	- Cách thức thực hiện: Chủ đầu tư nộp hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng chức năng cấp huyện hoặc Hạt Kiểm lâm	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp
5.	1.012695	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	- Cách thức thực hiện: Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư gửi văn bản trả lại rừng đến cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện. - Cơ quan tiếp nhận: Phòng Nông	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
			địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện.	ngành và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.			Luật Lâm nghiệp
6.	1.012694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	- Cách thức thực hiện: Cá nhân có dự án đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoặc có dự án đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư dự án có thay đổi về quy mô diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác nhưng không thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Dầu khí qua các hình thức sau:	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện. - Cơ quan tiếp nhận: Phòng Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
			+ Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Chi nhánh Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp huyện.				
Danh mục thủ tục hành chính cấp xã							
III							
1.	1.012693	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	- Cách thức thực hiện: Hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư gửi hồ sơ qua các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn . + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Ủy ban nhân dân cấp xã.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp xã. - Cơ quan tiếp nhận: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp

Tổng cộng: 28 thủ tục hành chính (cấp tỉnh 21, cấp huyện 06, cấp xã 01)